

Số: /2025/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THÔNG TƯ

Quy định phân cấp thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với quản lý tài chính và tài sản công tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định về phân cấp thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với quản lý tài chính và tài sản công tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định phân cấp thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với quản lý tài chính, tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị).

2. Phân cấp đối với quản lý, sử dụng các nguồn tài chính của cơ quan, đơn vị gồm nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật (trong đó có thu phí được để lại, quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp và kinh phí hợp pháp khác).

3. Đối với kinh phí sử dụng từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị cho các dự án đầu tư xây dựng (dự án đã được đăng ký vào Kế hoạch vốn trung hạn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) áp dụng mức phân cấp theo quy định của Luật Đầu tư công.

4. Thông tư này không điều chỉnh đối với nguồn ngân sách chi đầu tư phát triển; nguồn ngân sách chi các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cục Thể dục thể thao Việt Nam; Cục Du lịch quốc gia Việt Nam; Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam; Cục Báo chí; Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại (sau đây gọi là cơ quan có đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc).

2. Các cơ quan, đơn vị không quy định tại khoản 1 tại Điều này và Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch (đối với các hoạt động sử dụng nguồn chi thường xuyên do ngân sách nhà nước cấp hằng năm).

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về ngân sách; pháp luật về đầu tư, xây dựng và quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Bảo đảm tính chủ động của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện nhiệm vụ, thẩm quyền được phân cấp và không được phân cấp tiếp các nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được phân cấp.

Điều 4. Sử dụng nguồn kinh phí

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định sử dụng ngân sách bao gồm chi thường xuyên giao tự chủ, chi thực hiện chế độ tự chủ, chi thường xuyên không giao tự chủ, chi không thực hiện chế độ tự chủ theo quy định của pháp luật và trong hạn mức được phân cấp.

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định sử dụng kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và trong hạn mức được phân cấp.

Chương II PHÂN CẤP QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

Điều 5. Phân cấp thẩm quyền trong phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán ngân sách

Thủ trưởng cơ quan có đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này có thẩm quyền:

1. Thực hiện giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc trên cơ sở Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

2. Thực hiện điều chỉnh dự toán chi của các đơn vị trực thuộc sau khi có ý kiến bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 6. Phân cấp thẩm quyền trong phê duyệt dự toán

Việc phân cấp thẩm quyền trong phê duyệt dự toán chỉ áp dụng đối với phê duyệt dự toán kinh phí, báo cáo kinh tế kỹ thuật, kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo yêu cầu riêng (sau đây gọi là dự toán) được thực hiện như sau:

1. Thủ trưởng cơ quan có đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này có thẩm quyền:

a) Đối với nguồn ngân sách chi thường xuyên (chi không thực hiện chế độ tự chủ, chi thường xuyên không giao tự chủ):

Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán thực hiện nhiệm vụ công việc (chuyên môn, mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; mua sắm, thuê hàng hóa, dịch vụ; bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng) trong dự toán được giao của các đơn vị dự toán trực thuộc trong phạm vi dự toán được giao có dự toán kinh phí không quá 05 tỷ đồng/01 nhiệm vụ (trừ các nhiệm vụ/dự án sử dụng vốn nước ngoài, vốn đối ứng).

Đối với các nhiệm vụ/dự án sử dụng vốn nước ngoài, vốn tài trợ trong nước, cơ quan nhà nước có đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc phê duyệt kế hoạch và dự toán thực hiện nhiệm vụ/dự án căn cứ văn bản thống nhất của nhà tài trợ. Trường hợp không có văn bản thống nhất của nhà tài trợ, thực hiện theo khoản 1 Điều này.

b) Đối với các nguồn kinh phí hợp pháp khác thực hiện theo nội dung phân cấp tại điểm a khoản 1 Điều này.

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư này có thẩm quyền:

a) Đối với nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên (chi không thực hiện chế độ tự chủ, chi thường xuyên không giao tự chủ):

a1) Phê duyệt dự toán thực hiện nhiệm vụ công việc (chuyên môn mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; mua sắm, thuê hàng hóa, dịch vụ; bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng) trong phạm vi dự toán được giao có tổng dự toán không quá 05 tỷ đồng/1 nhiệm vụ.

a2) Đối với các nhiệm vụ/dự án sử dụng vốn nước ngoài, vốn tài trợ trong nước, Cơ quan nhà nước không có đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch phê duyệt kế hoạch và dự toán thực hiện nhiệm vụ/dự án căn cứ văn bản thống nhất của nhà tài trợ. Trường hợp không có văn bản thống nhất của nhà tài trợ thì thực hiện theo phân cấp quy định tại điểm a1.

b) Đối với các nguồn kinh phí hợp pháp khác thực hiện theo nội dung phân cấp tại điểm a khoản này.

Điều 7. Thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định hiện hành của pháp luật về đấu thầu.

Điều 8. Quyết toán các nhiệm vụ, công việc được phân cấp thẩm quyền

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện quyết toán theo Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác và các văn bản khác có liên quan.

Chương III

PHÂN CẤP QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

Điều 9. Phân cấp thẩm quyền trong quản lý, sử dụng tài sản công

1. Thủ trưởng cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định việc điều chuyển; bán; thanh lý; tiêu hủy; xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, hủy hoại và phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án.

Trường hợp nhà, đất và các tài sản gắn liền với đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô và các tài sản khác có nguyên giá từ 05 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản phải có ý kiến bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên trực tiếp (nếu có) và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước khi thực hiện.

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ được phân cấp tại khoản 1 Điều này theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 10. Phân cấp thẩm quyền trong sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại đơn vị sự nghiệp công lập

1. Phân cấp thẩm quyền trong sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê

a) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các cơ quan nhà nước) có thẩm quyền quyết định việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê.

Trường hợp nhà, đất và các tài sản gắn liền với đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô và các tài sản khác có nguyên giá từ 05 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản phải có ý kiến bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên trực tiếp (nếu có) và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước khi thực hiện.

b) Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ được phân cấp tại khoản 1 Điều này theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Không phân cấp thẩm quyền trong sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết.

Điều 11. Phân cấp thẩm quyền trong khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập

1. Thủ trưởng cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các cơ quan nhà nước) có thẩm quyền quyết định việc khai thác tài sản công do đơn vị mình quản lý, sử dụng.

2. Tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được phân cấp thẩm quyền quyết định khai thác theo quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản khác có liên quan.

3. Việc khai thác tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm các nguyên tắc, hình thức, trình tự thủ tục và các quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 12. Phân cấp thẩm quyền trong sắp xếp tài sản công là nhà, đất

1. Thủ trưởng cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các cơ quan nhà nước) chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan của địa phương tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà, đất thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình theo quy định hiện hành; đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đang quản lý, sử dụng gửi cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để xem xét sự phù hợp của phương án; tổng hợp đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Kế hoạch, Tài chính) lập phương án sắp xếp lại, xử lý trong trường hợp không có cơ quan quản lý cấp trên.

Đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đang quản lý, sử dụng bao gồm: bản chính Biên bản kiểm tra hiện trạng nhà, đất; Báo cáo kê khai và đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đang quản lý (theo mẫu biểu quy định) kèm theo bản sao các hồ sơ pháp lý về nhà, đất và giấy tờ có liên quan đến phương án đề xuất của từng cơ sở nhà, đất.

2. Vụ Kế hoạch, Tài chính là cơ quan có thẩm quyền lập phương án, sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt phương án sắp xếp xử lý tài sản công là nhà, đất của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

c) Trình tự, thủ tục:

Thực hiện theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 13. Ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng; máy móc, thiết bị chuyên dùng

1. Thủ trưởng cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các cơ quan nhà nước) ban hành tiêu chuẩn, định mức diện tích chuyên dùng; tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị.

2. Đối với nhà, đất và các tài sản gắn liền với đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp phải có ý kiến bằng văn bản của cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có) và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước khi các cơ quan, đơn vị thực hiện.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 14. Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân

1. Thủ trưởng cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các cơ quan nhà nước) quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam.

2. Đối với nhà, đất và các tài sản gắn liền với đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và các tài sản khác có nguyên giá từ 05 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản phải có ý kiến bằng văn bản của cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có) và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước khi thực hiện.

3. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định tại Luật và Nghị định của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Thực hiện đúng quy định pháp luật về quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công và phân cấp tại Thông tư này.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện đúng quy định pháp luật về quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công.

3. Kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính, tài sản công của các đơn vị trực thuộc.

4. Các Quyết định do cơ quan, đơn vị ban hành trong phạm vi được phân cấp gửi cơ quan nhà nước cấp trên trực tiếp (nếu có) và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để báo cáo, gửi Vụ Kế hoạch, Tài chính để theo dõi, phối hợp.

Điều 16. Trách nhiệm của Vụ Kế hoạch, Tài chính

1. Tổng hợp báo cáo về quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công theo quy định hiện hành.
2. Thẩm định trình Bộ trưởng xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng.
3. Tổng hợp tình hình triển khai thực hiện phân cấp về quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công.

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký
2. Quy định chuyển tiếp

Đối với các nhiệm vụ, công việc đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì không phải điều chỉnh. Việc thực hiện các bước tiếp theo (nếu có) áp dụng các quy định về thẩm quyền tại Thông tư này.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cơ quan, đơn vị báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Vụ Kế hoạch, Tài chính) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Công báo; Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ VHTTDL;
- Lưu: VT, KHTC, TA (200).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hùng